

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 20-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Minh – Giáo viên.

Ông Nguyễn Văn Thắng – Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn N (Khi phạm tội, N mới được 17 tuổi 9 tháng 11 ngày); tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Lò Văn N1; con bà: Lò Thị A; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 02/2023/HSST ngày 05/01/2023 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt truy nã, tạm giữ vào ngày 14/10/2022 đến ngày 18/10/2022 chuyển tạm giam. Có mặt.

2. Đào Văn Y; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Đào Văn T và bà: Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ là Phạm Thị P và có hai con; lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị bắt truy nã và tạm giữ từ ngày 02/12/2022 đến 04/12/2022 chuyển tạm giam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* là bà Trần Thị T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Đăng Gi; nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện A, Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Thanh M và anh Phạm Ngọc T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12/10/2022, Đào Văn Y đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ mang BKS: 15H1-365.01 đến phòng trọ của Lò Văn N ở thôn T, xã A, huyện A chơi. Do biết nhà ông Nguyễn Đăng Gi ở thôn H, xã A có nhiều cây cảnh nên cả hai cùng rủ nhau đi trộm cắp. Y điều khiển xe mô tô chở N ngồi phía sau đến nhà ông G quan sát không thấy có ai ở nhà nên cả hai đi về phòng trọ của N để lấy thuổng bằng kim loại rồi quay trở lại nhà ông G. Y dừng xe cách cổng khoảng 02m về phía bên phải đứng canh giới còn N cầm thuổng trèo qua tường bao để vào trong sân. Phát hiện trước cửa nhà ông G có 01 cây mộc hương được trồng trong chậu bê tông, N dùng thuổng đào cây mộc hương rồi bê ra tường bao cho Yên đỡ cây để lên xe mô tô rồi N quay lại lấy thuổng trèo ra bên ngoài. Sau đó N ngồi sau ôm cây còn Y điều khiển xe mô tô chở N đi đến nhà anh Bùi Thanh M (ở thôn K, xã M, A) để bán cây mộc hương nhưng anh M không mua. N và Y gửi cây mộc hương vừa trộm cắp được tại đây và hẹn đến khoảng 18 giờ cùng ngày quay lại lấy.

Sau khi phát hiện bị mất cây mộc hương, ông G xem lại camera và nhờ Phạm Ngọc T, (ở thôn P, xã C) tìm người thanh niên đã trộm cắp cây mộc hương thì xác định hình ảnh người thanh niên bê cây mộc hương trong camera chính là Lò Văn N. Anh T yêu cầu N dẫn đến nhà anh M để lấy lại cây mộc hương và giao nộp cho Cơ quan Công an.

Bản định giá tài sản số 45/KL-ĐG ngày 14/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện An Lão kết luận: “01 cây mộc hương, loại gốc hai thân, một thân đường kính 05cm, một thân đường kính 06cm, cao khoảng 2,5m, tán rộng 1,4m. Trị giá 11.000.000 đồng”.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc thuổng bằng kim loại, dài 90cm, có cán hình trụ tròn, lưỡi hình chữ nhật được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quản lý phục vụ xét xử.

Đối với 01 cây mộc hương loại gốc hai thân, một thân đường kính 06cm, một thân đường kính 05cm cao khoảng 2,5m, tán rộng 1,4m. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đăng Gi.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đăng Gi đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị can phải bồi thường.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Lò Văn N và Đào Văn Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lò Văn N và Đào Văn Y về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i (đối với riêng bị cáo Yên) điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58; khoản 1 Điều 101 (đối với riêng bị cáo Noan) Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Lò Văn N và Đào Văn Y mỗi bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý các vấn đề về tổng hợp hình phạt, án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn N đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng do bị cáo là người dân tộc thiểu số, phạm tội do thiếu hiểu biết pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh đối với bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 12/10/2022, tại nhà ông Nguyễn Đăng Gi ở thôn H, xã A, Lò Văn N và Đào Văn Y đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 cây mộc hương; giá trị tài sản qua định giá là 11.000.000 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lò Văn N và Đào Văn Y phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[3.1] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hồ sơ thể hiện nhân thân bị cáo Đào Văn Y chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lò Văn N bị Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi phạm tội xảy ra ngày 07/01/2022 (trước ngày bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp cây mộc hương của ông Nguyễn Đăng Gi). Do vậy, đủ cơ sở xác định các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị 11.000.000 đồng, phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên trước đó, vào ngày 07/01/2022, bị cáo Lò Văn N đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đã bị Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù. Do vậy bị cáo Lò Văn N chỉ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là “Thành khẩn khai báo”. Bị cáo Đào Văn Y được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “thành khẩn khai báo”.

[3.4] Về nhân thân và vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm đơn giản. Cả hai bị cáo đều rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Bị cáo N là kẻ thực hành, bị cáo Yên là kẻ giúp sức đắc lực. Bị cáo Lò Văn N thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đều bị cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã và bắt tạm giam. Đây là các tình tiết quan trọng để Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Căn cứ vào các phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp; cần thiết phải bắt các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như có đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung. Các bị cáo phạm tội đều không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Y có 02 tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo N phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên hai bị cáo phải chịu mức án ngang nhau là phù hợp.

[5] Hội đồng xét xử cũng xét các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và các vấn đề khác:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại là ông Nguyễn Đăng G đã nhận lại tài sản là 01 cây mộc hương loại gốc hai thân, một thân đường kính 06cm, một thân đường kính 05cm cao khoảng 2,5m, tán rộng 1,4m, không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Về một số vấn đề khác: 01 chiếc thuổng bằng kim loại, dài 90cm, có cán hình trụ tròn, lưỡi hình chữ nhật là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Bùi Thanh M không biết cây mọc hương do N và Y trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô HONDA loại VISION màu đỏ BKS:15H1-365.01 do Y sử dụng để chở N đi trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Phạm Thị P (là vợ của bị can Y). Chiếc xe mô tô này chị P đã bán cho một người không quen biết. Vào ngày 12/10/2022, chị P không biết Y đã lấy xe của mình đi đâu và làm gì nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Đào Văn Y phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lò Văn N là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại B, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu là vùng kinh tế xã hội khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; các điểm i (đối với riêng bị cáo Yên) điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58; khoản 1 Điều 101 (đối với bị cáo Noan) Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Lò Văn N 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù theo bản án hình sự 02/2023/HSST ngày 05/01/2023 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 10 năm 2022.

2. Xử phạt bị cáo Đào Văn Y 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 12 năm 2022

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thuổng bằng kim loại, dài 90cm, có cán hình trụ tròn, lưỡi hình chữ nhật (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 01 năm 2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão và Công an huyện An Lão)

4. Về án phí: Bị cáo Lò Văn N được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đào Văn Y phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lò Văn N và Đào Văn Y có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Nguyễn Đăng Gi có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Phòng PC10, PV06 – Công an TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Lão;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

